

Số: 235/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

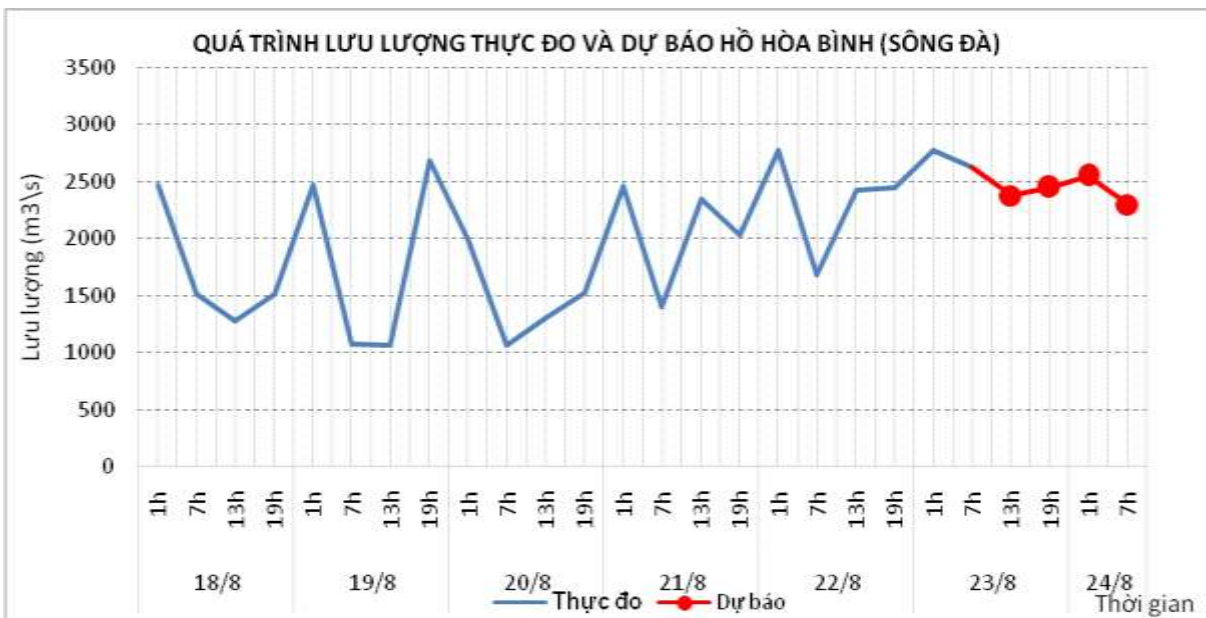
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

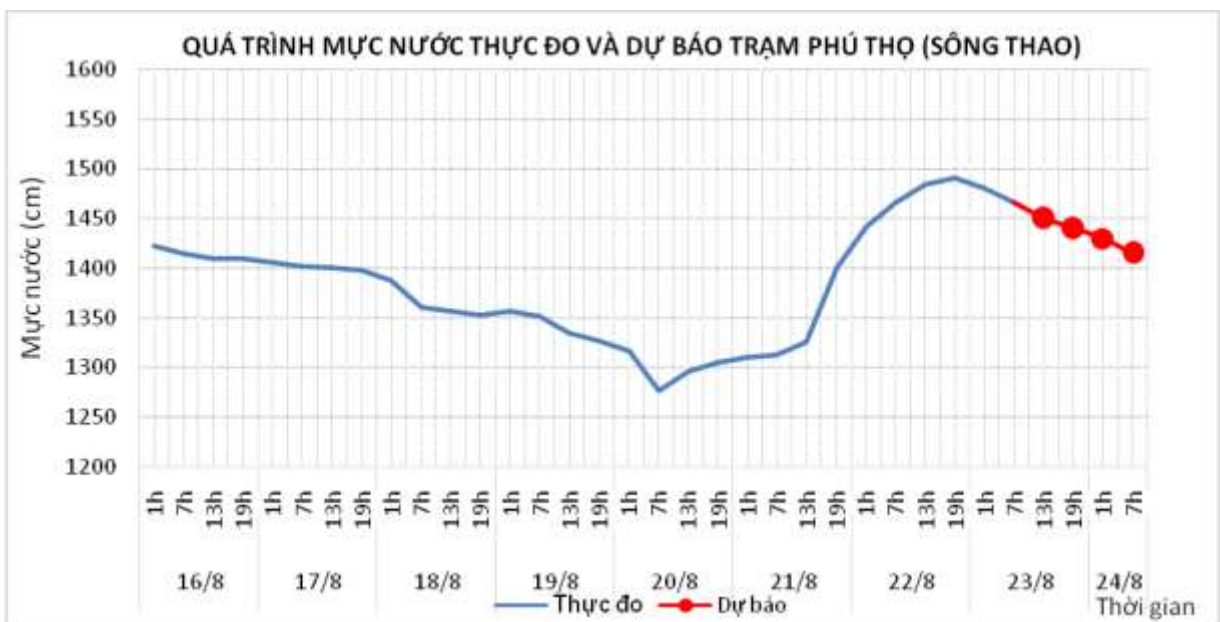
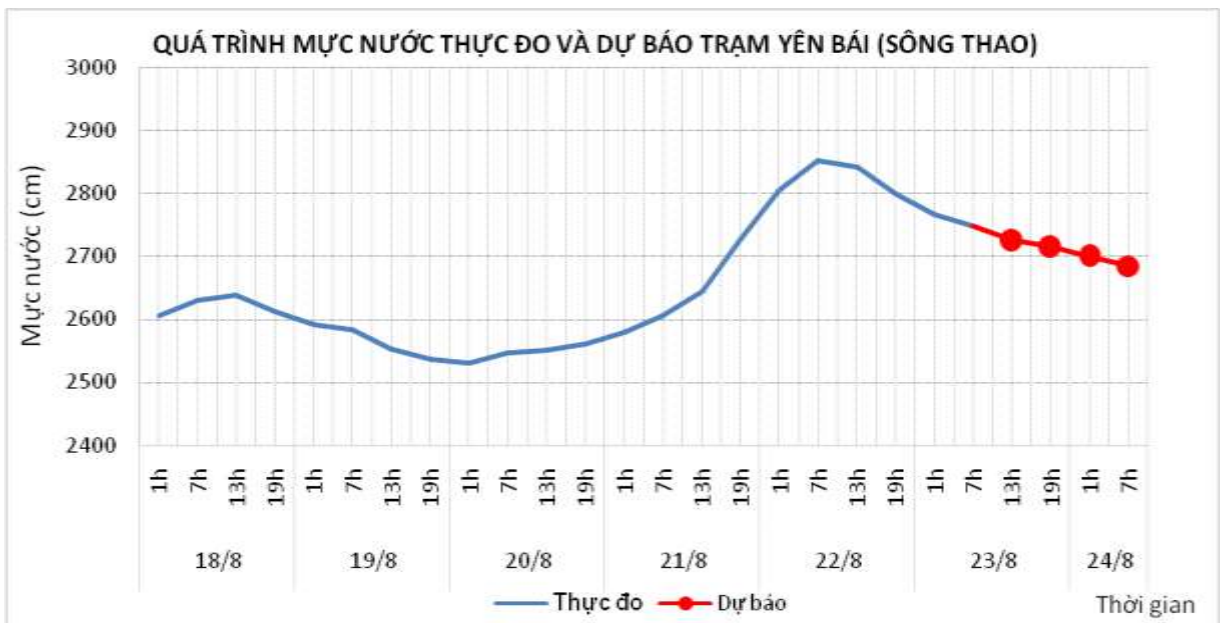
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tiếp tục biến đổi chậm.



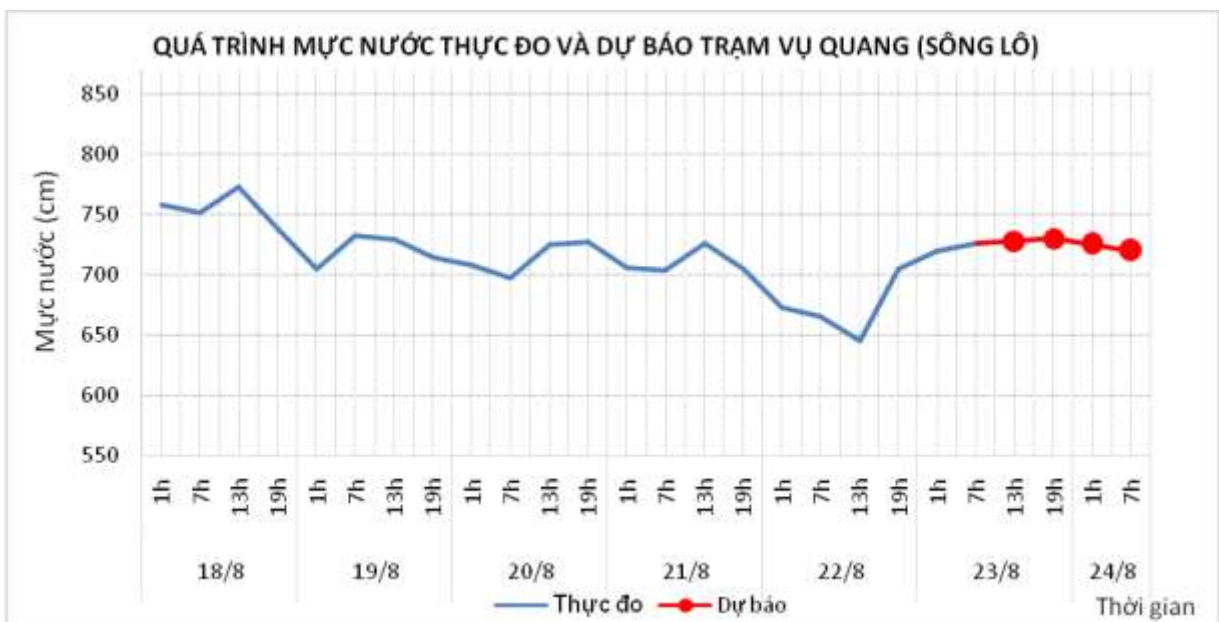
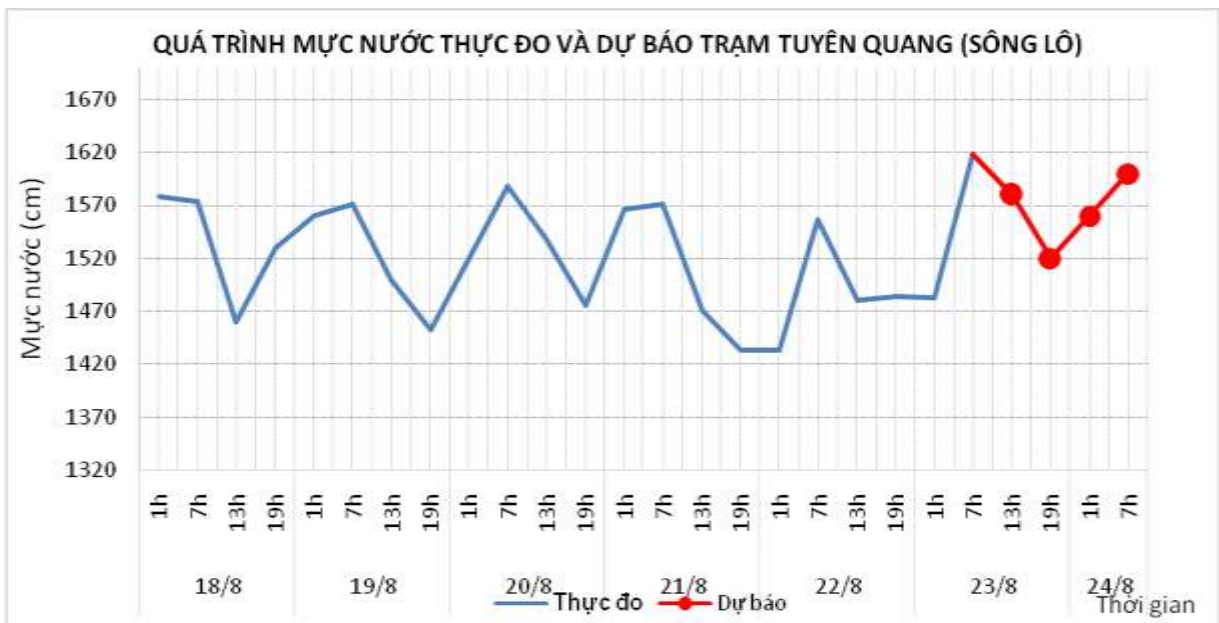
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên.



3. Khu vực Đông Bắc

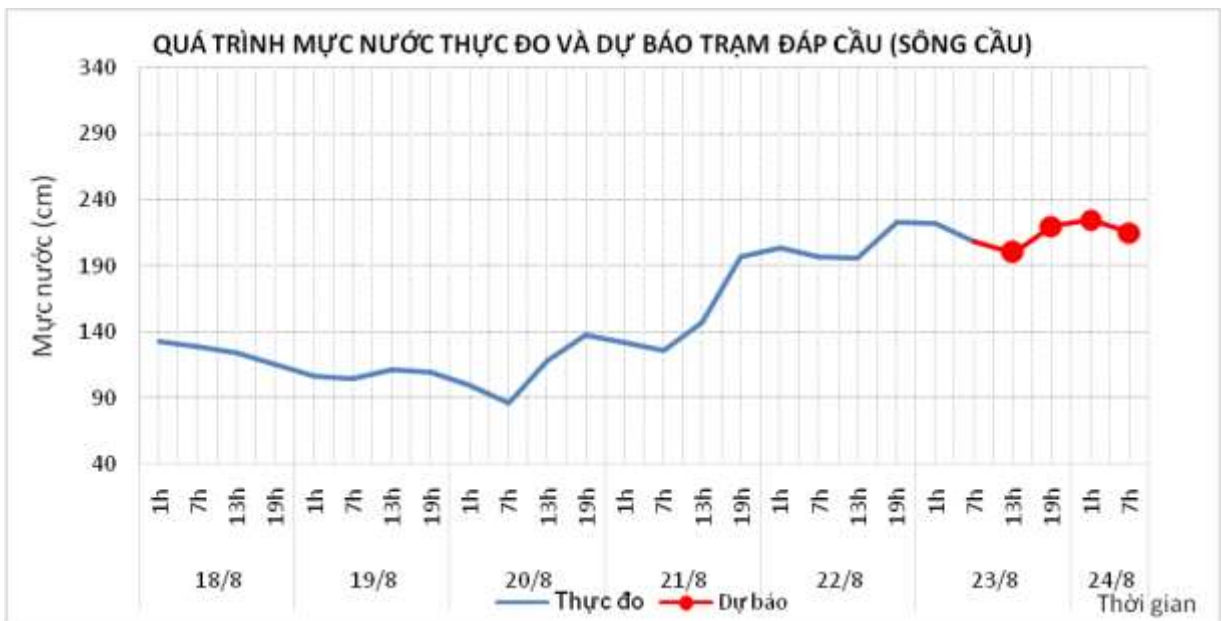
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



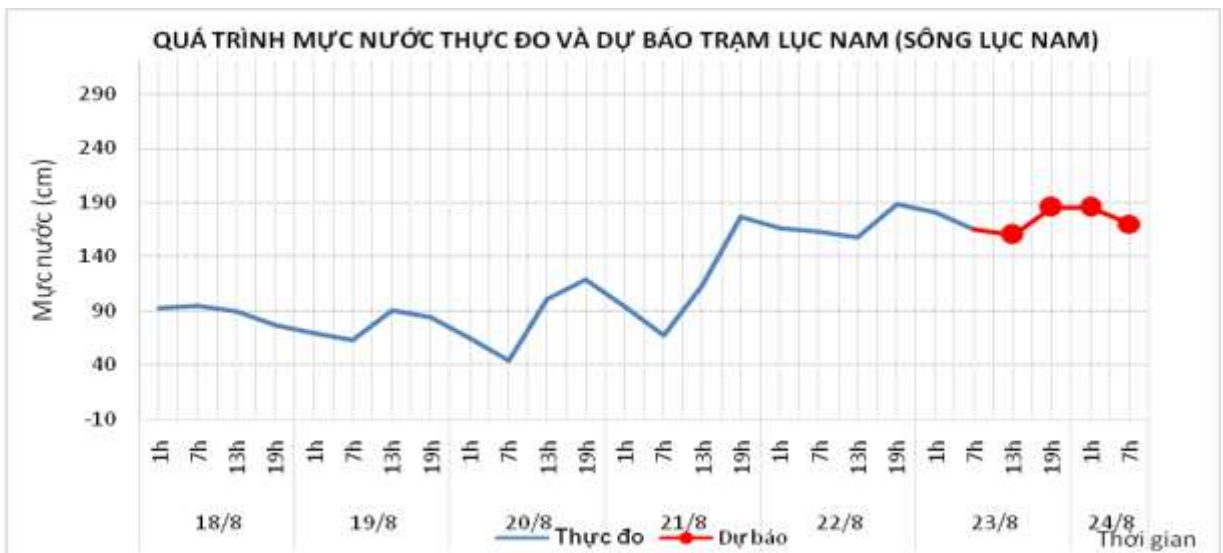
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

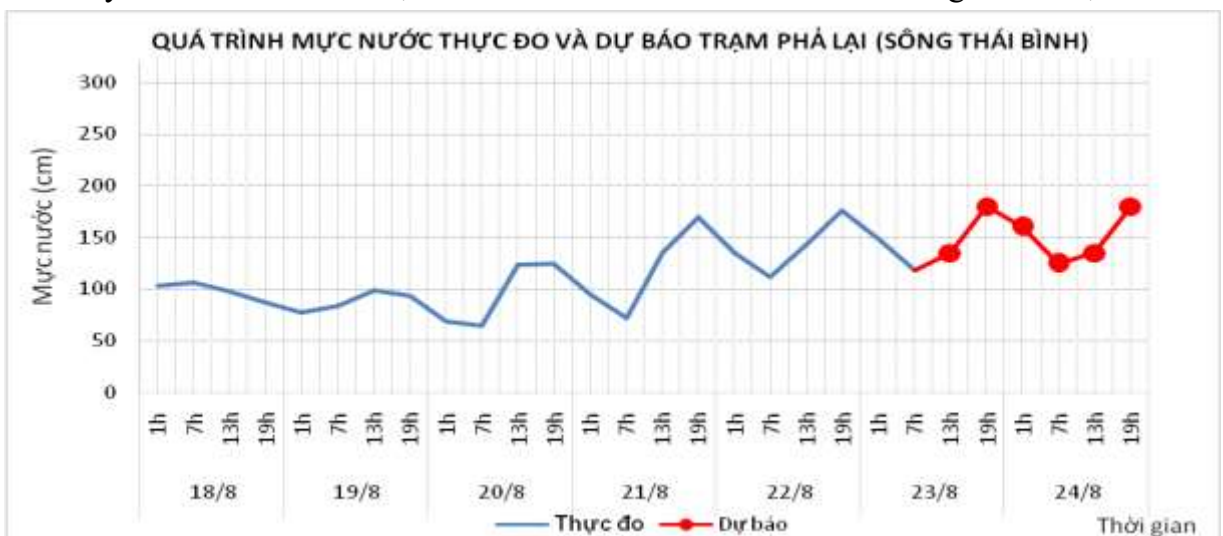
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/23/8, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,18m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 19h/24/8, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,80m.



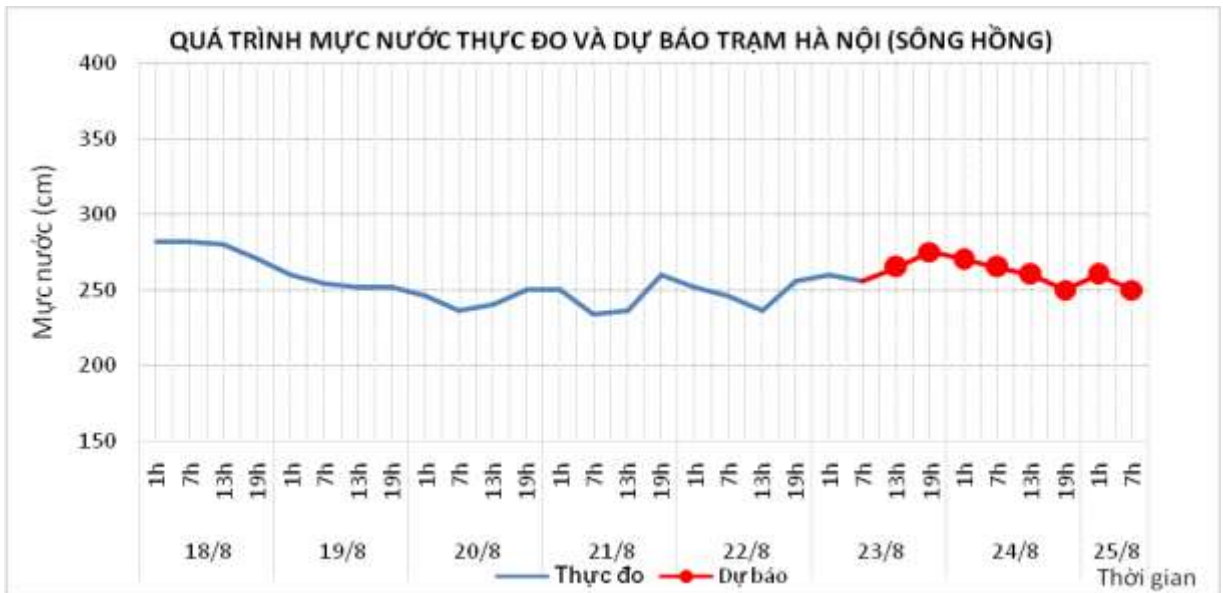
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/23/8, mực nước tại trạm Hà Nội là 2,50m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều theo xu thế lên. Đến 07h/25/8 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,50m.



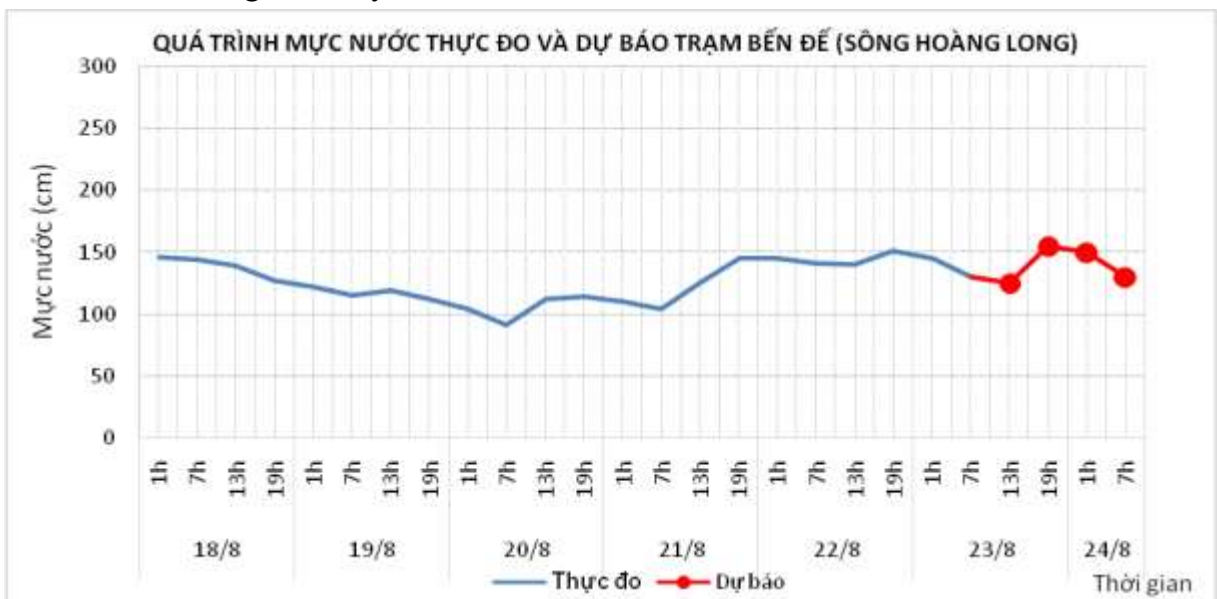
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

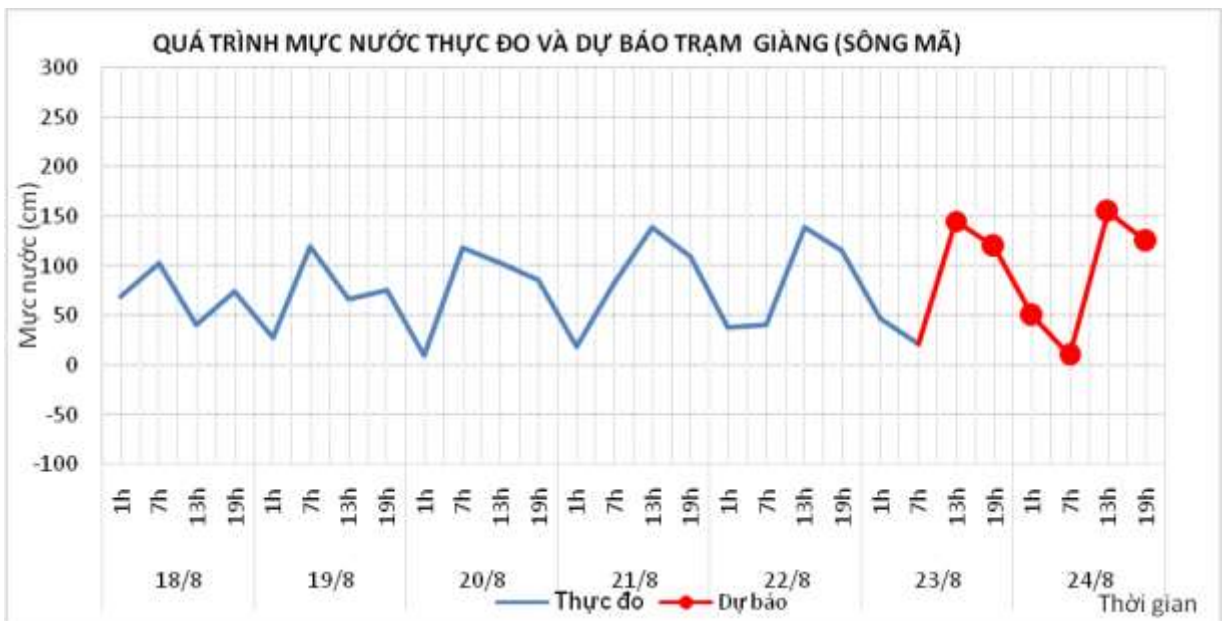
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng biến đổi theo triều.



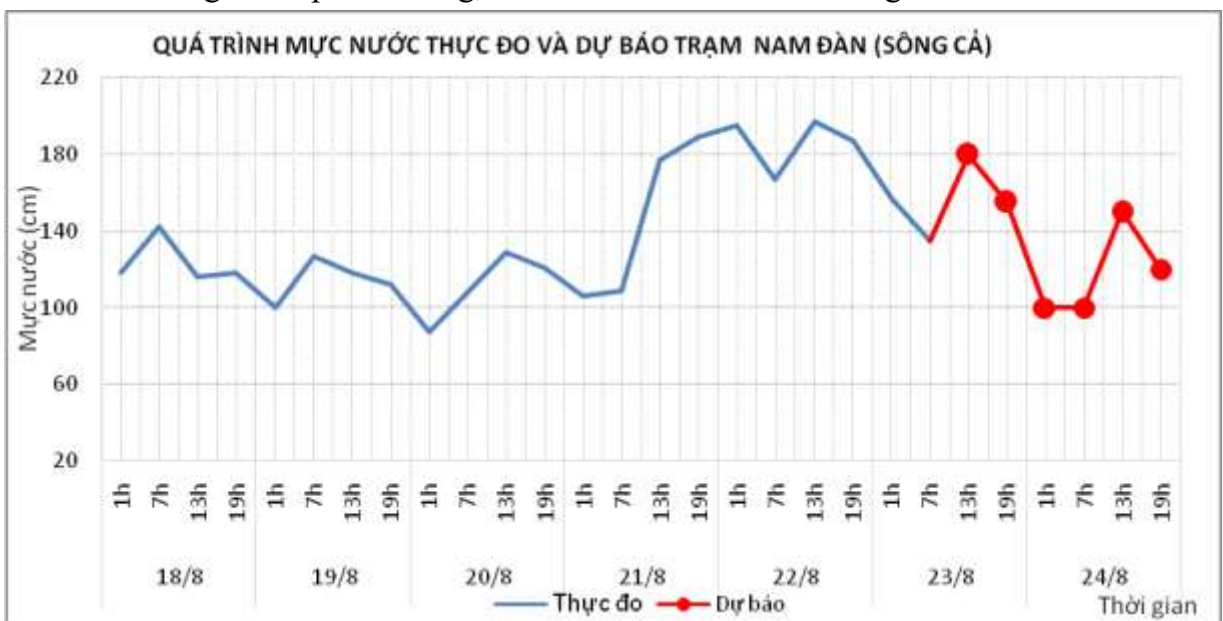
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cả đang xuống, hạ lưu tại Nam Đàn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cả tiếp tục xuống, hạ lưu tại Nam Đàn dao động theo triều.



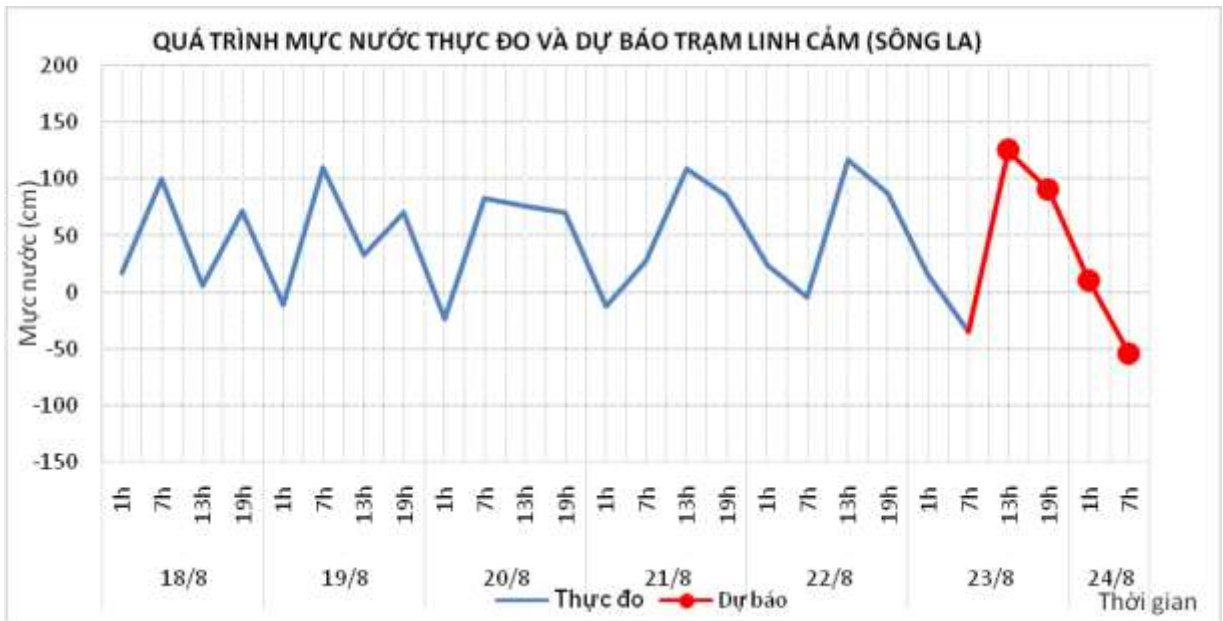
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

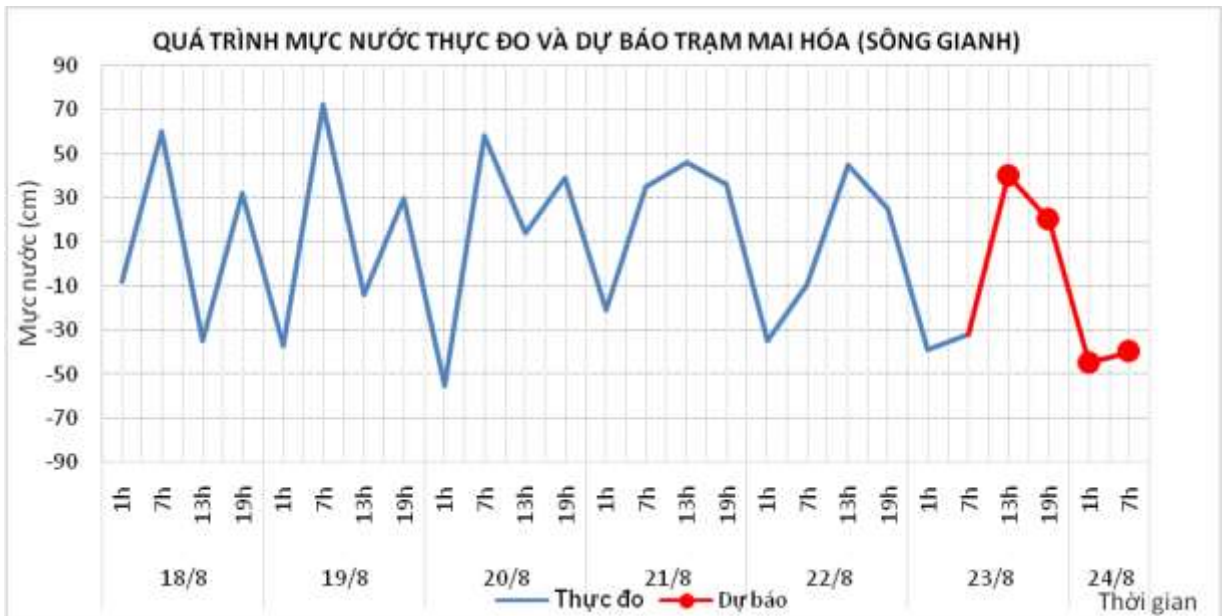
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



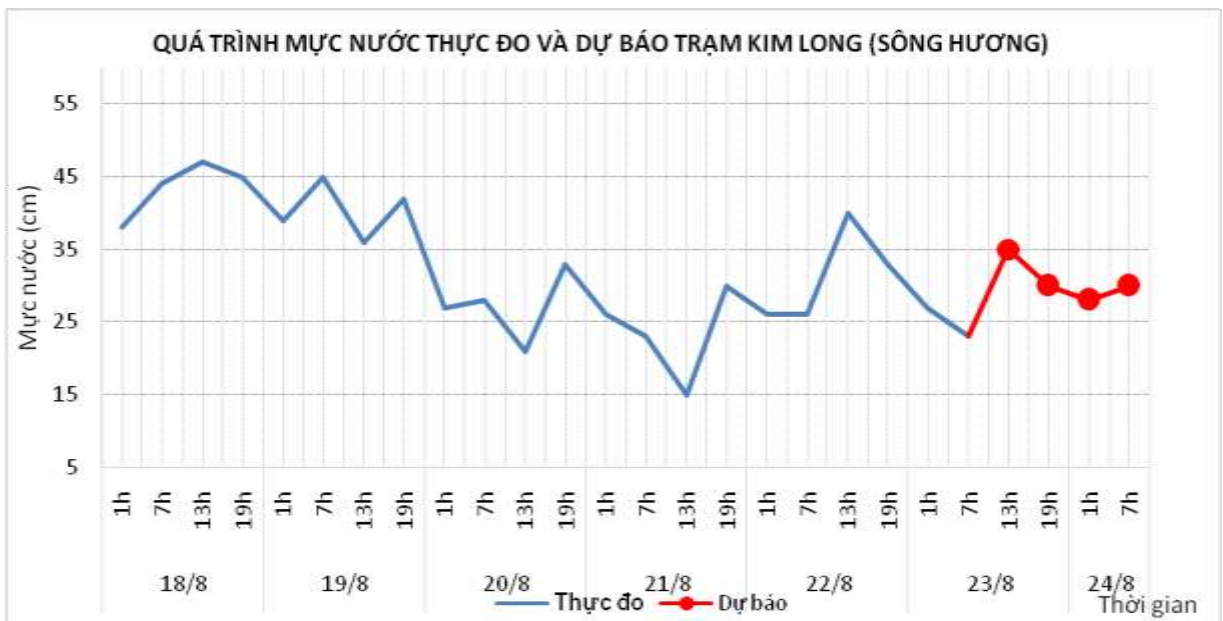
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



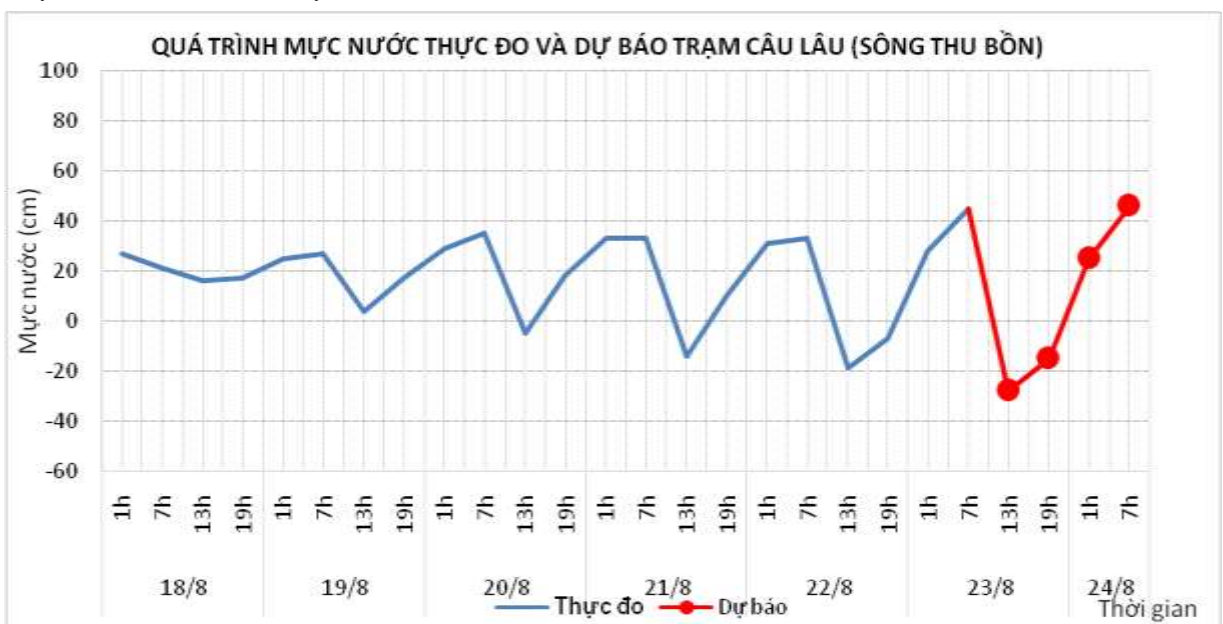
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



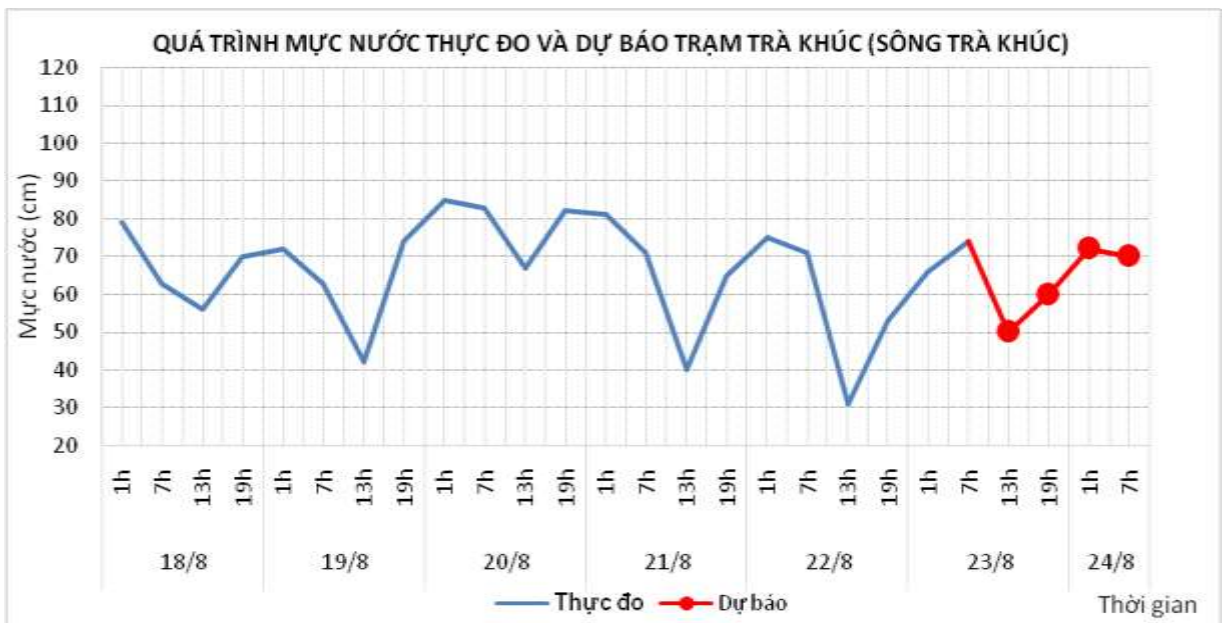
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

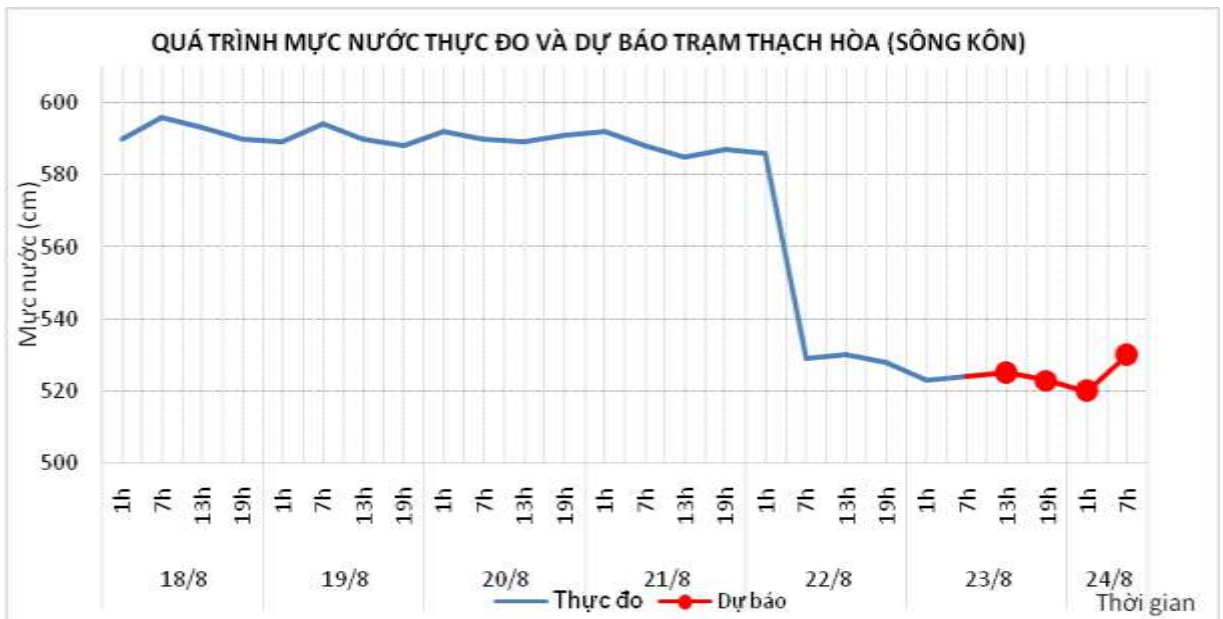
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



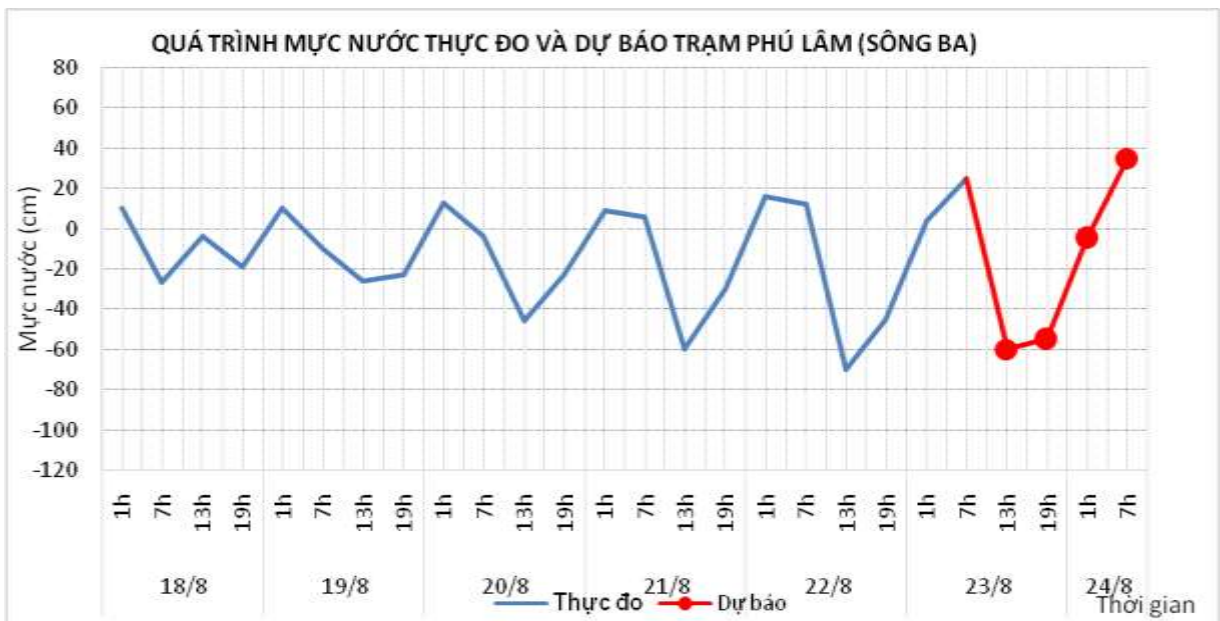
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu mức nước có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

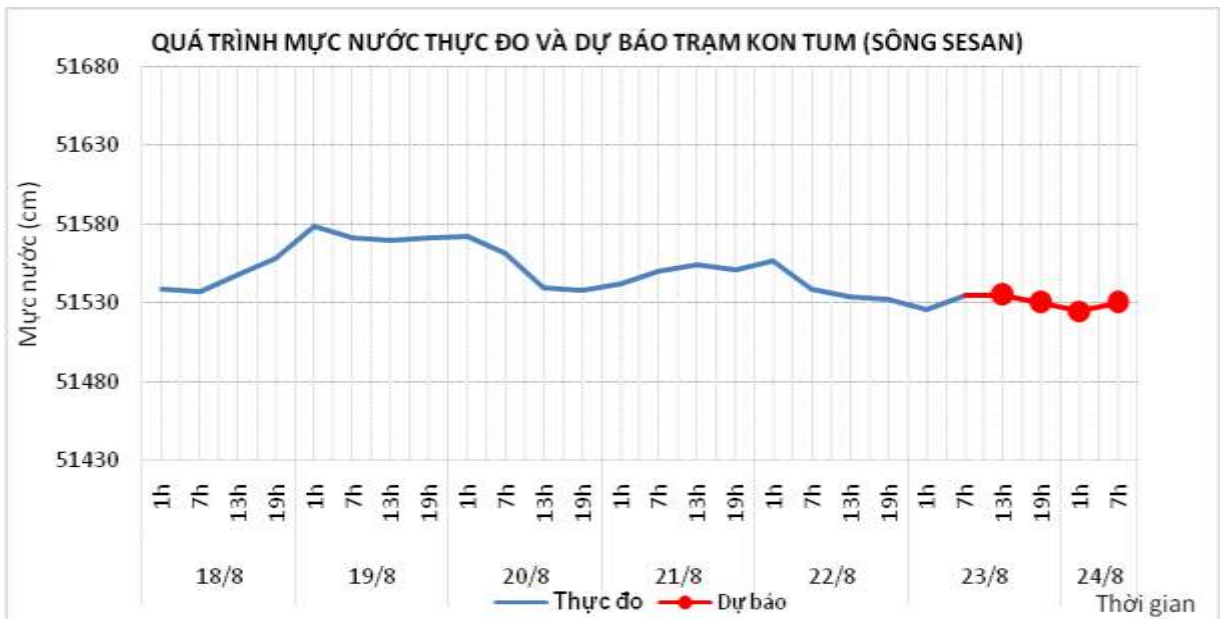
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



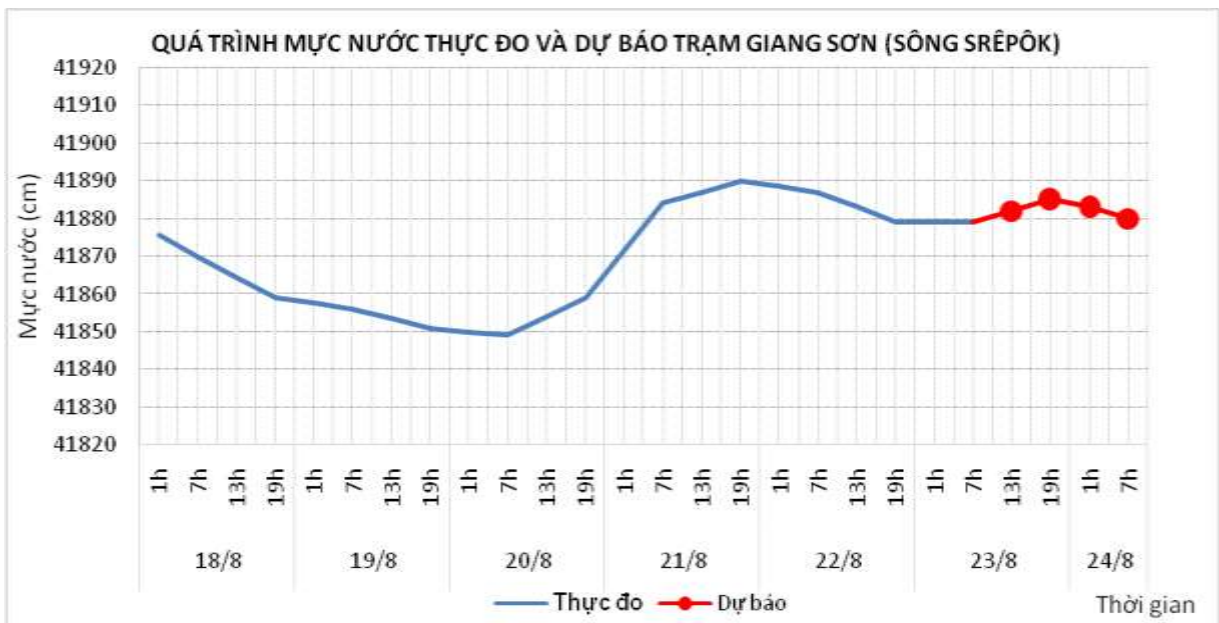
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sông Krông Ana mực nước biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Sông Krông Ana mực nước biến đổi chậm, các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

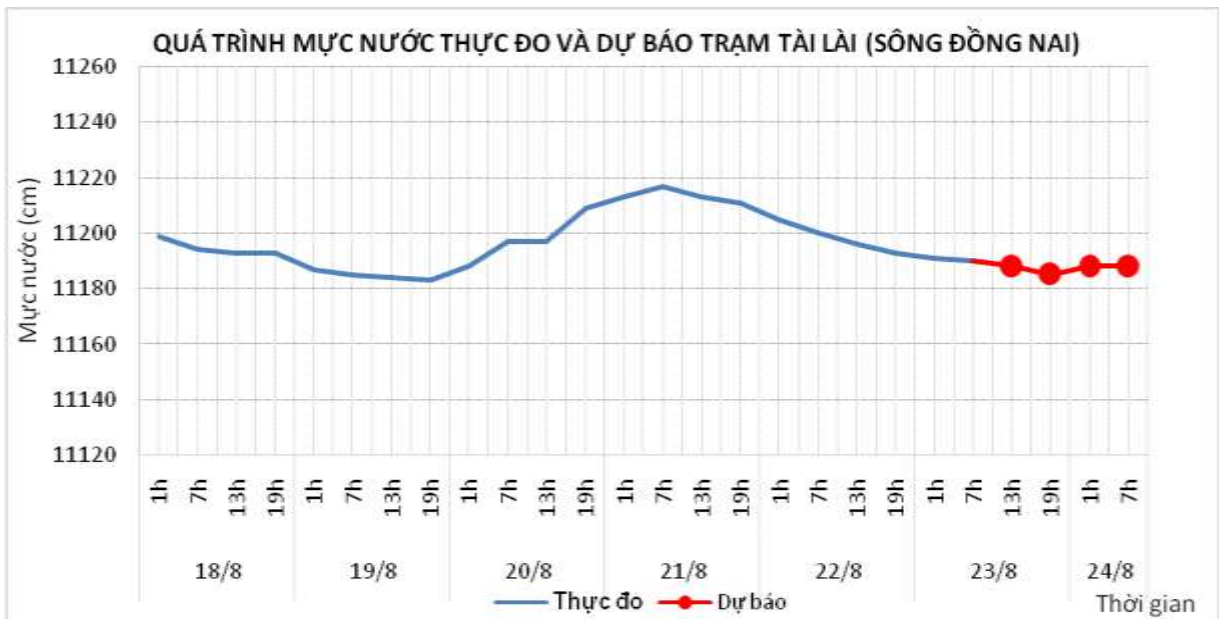
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



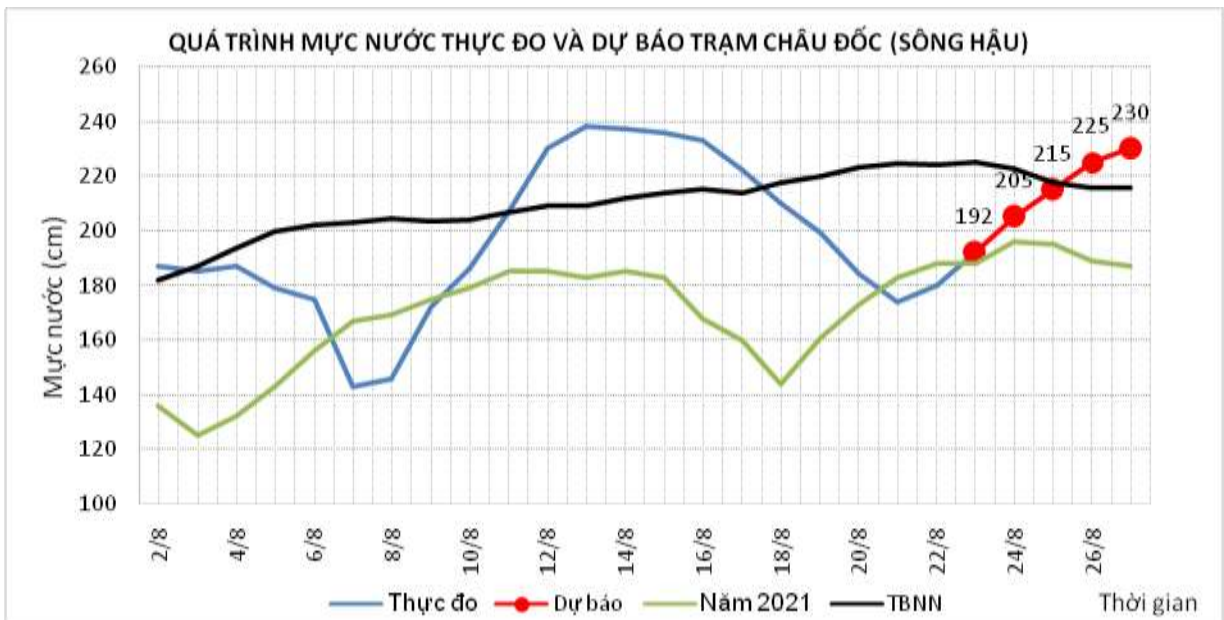
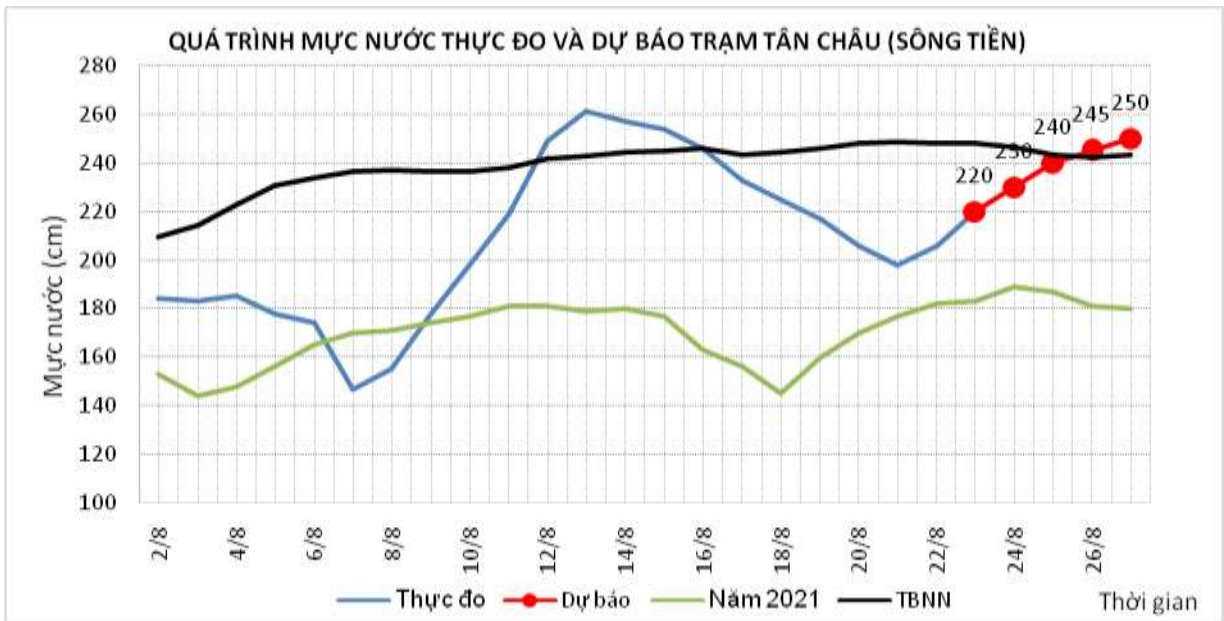
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mức nước cao nhất ngày 22/8 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,06m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,80m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều. Đến ngày 27/8, mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,50m; tại Châu Đốc ở mức 2,30m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-22/08	19h-22/08	1h-23/08	7h-23/08	13h-23/08	19h-23/08	1h-24/08	7h-24/08	13h-24/08	19h-24/08	1h-25/08	7h-25/08
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2421	2444	2771	2628	2380 ↓	2450 ↑	2550 ↑	2300 ↓				
Thao	Yên Bái	2842	2799	2767	2748	2725 ↓	2715 ↓	2700 ↓	2685 ↓				
Thao	Phú Thọ	1485	1491	1481	1466	1450 ↓	1440 ↓	1430 ↓	1415 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1480	1484	1483	1618	1580 ↓	1520 ↓	1560 ↑	1600 ↑				
Lô	Vụ Quang	645	705	720	726	728 ↑	730 ↑	725 ↓	720 ↓				
Câu	Đáp Cầu	196	223	222	209	200 ↓	220 ↑	225 ↑	215 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	183	211	212	200	190 ↓	210 ↑	215 ↑	205 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	158	188	181	165	160 ↓	185 ↑	185 →	170 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	143	176	148	118	135 ↑	180 ↑	160 ↓	125 ↓	135 ↑	180 ↑		
Hồng	Hà Nội	236	256	260	256	265 ↑	275 ↑	270 ↓	265 ↓	260 ↓	250 ↓	260 ↑	250 ↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	140	151	145	130	125 ↓	155 ↑	150 ↓	130 ↓				
Mã	Giàng	139	116	47	21	145 ↑	120 ↓	50 ↓	10 ↓	155 ↑	125 ↓		
Cả	Nam Đàn	197	187	157	135	180 ↑	155 ↓	100 ↓	100 →	150 ↑	120 ↓		
La	Linh Cảm	117	87	16	-35	125 ↑	90 ↓	10 ↓	-55 ↓				
Gianh	Mai Hóa	45	25	-39	-32	40 ↑	20 ↓	-45 ↓	-40 ↑				
Hương	Kim Long	40	33	27	23	35 ↑	30 ↓	28 ↓	30 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	-19	-7	28	45	-28 ↓	-15 ↑	25 ↑	46 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	31	53	66	74	50 ↓	60 ↑	72 ↑	70 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	530	528	523	524	525 ↑	523 ↓	520 ↓	530 ↑				
Ba	Phú Lâm	-70	-45	4	25	-60 ↓	-55 ↑	-5 ↑	35 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51534	51532	51526	51535	51535 →	51530 ↓	51525 ↓	51530 ↑				
Krông Ana	Giang Sơn	41884	41879	41873	41879	41882 ↑	41885 ↑	41883 ↓	41880 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11196	11193	11191	11190	11188 ↓	11185 ↓	11188 ↑	11188 →				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		22/08	23/08	24/08	25/08	26/08	27/08
Sông Tiền	Tân Châu	206 ↑	220 ↑	230 ↑	240 ↑	245 ↑	250 ↑
Sông Hậu	Châu Đốc	180 ↑	192 ↑	205 ↑	215 ↑	225 ↑	230 ↑

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thùy Anh

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng